**TÍN TÂM HỌC PHẬT TRỊ LÀNH BỆNH KHỔ**

*(Trích lục từ kinh A Nan Hỏi Phật Việc Tốt Xấu)*

*Người giảng: Lão Hòa Thượng Tịnh Không*

*Địa điểm: Báo Ân Đường Tịnh Tông Học Hội Singapore*

*Thời gian: Tháng 06-2001*

*Cẩn dịch: Vọng Tây cư sĩ*

*Biên tập: Diệu Hiền cư sĩ*

Các vị đồng tu, xin chào mọi người! Mời mở khoa hội Kiết Hung Kinh, tờ thứ chín, đoạn sau cùng, kinh văn đếm xuống hàng thứ năm: “**Nhược tật bệnh giả, hồ nghi bất tín, tiện hô vu sư, bốc vấn giải tấu, tế tự tà thần, thiên thần ly viễn, bất đắc thiện hộ, yêu mị nhật tấn, ác quỷ đốn môn, linh chi suy hao, sở hướng bất giai**”. Chúng ta xem cái đoạn này trước.

Bệnh tật thì con người chúng ta khó mà tránh khỏi. Khi con người bị bệnh, nhất là khi tình hình bệnh tật nghiêm trọng, đích thực tâm liền tán loạn, chính mình không thể tự chủ, nên gọi là “bệnh cấp loạn đầu y”. Cách làm này không những không có lợi cho tật bệnh, rất có thể bị nặng thêm. Có một số bệnh tật đích thực có thể trị khỏi, trái lại thì biến thành bất trị, loại tình huống này từ xưa đến nay đều có, hiện tại ở chung quanh đời sống chúng ta, chỉ cần bạn lưu ý thì bạn liền sẽ thường có thể thấy được. Cái then chốt nhất là gì? Là chính ở bản thân mình. Nếu khi chúng ta gặp phải bệnh tật thì phải xử lý như thế nào mới là chính xác? Trước tiên, nhất định phải biết căn nguyên của bệnh tật, ngay trong những lần giảng giải trước, đã nhiều lần nhắc đến vấn đề này.

Căn nguyên của bệnh tật, trên tổng thể có thể phân làm ba loại lớn.

Loại lớn thứ nhất là do sinh lý, ăn uống không thích hợp, nóng lạnh không tiết chế, gặp phải phong hàn. Ngạn ngữ cổ xưa thường nói: “*Bệnh từ miệng vào*”. Ăn uống, cùng vệ sinh thường ngày trong đời sống có liên quan mật thiết đối với sức khoẻ của thân thể chúng ta. Kế đến còn có một nhân tố quan trọng là tình cảm, tình cảm có thể ảnh hưởng biến đổi sinh lý của chúng ta. Người thế gian cũng sớm đã phát hiện ra được điều này, cũng rất là xem trọng. Nhà Phật, nhà Nho cũng đều nói đến, trong Islam giáo chọn lựa đối với việc ăn uống, quan điểm chủ yếu của họ chính là rất chú ý giữ gìn tánh tình lương thiện. Phàm hễ tánh tình bất thiện, không luận là động vật hay thực vật, họ đều không ăn. Đây chính là biết được bảo hộ tánh tình. Đây là loại thứ nhất, đều xem là bệnh ở trên sinh lý.

Loại thứ hai là oan nghiệp. Loại này không thể không tin, những chứng cứ này rất nhiều. Chúng ta ở nước ngoài thường hay thấy được, nghe được thì càng nhiều, thậm chí người bị bệnh, bản thân họ đến tìm tôi, thân bằng quyến thuộc của họ dẫn họ đến tìm tôi, tôi gặp những chuyện này rất nhiều. Loại bệnh này, hiện tại trong y học gọi nó là thần kinh phân liệt, luôn luôn là khi bệnh nghiêm trọng thì liền đưa đến bệnh viện thần kinh, rất là đáng thương. Do nguyên nhân gì vậy? Bị oan hồn nhập thân, oan gia trái chủ của họ nhập vào thân của họ, không phải đến đòi nợ mà chính là đến đòi mạng. Đòi mạng thì nhất định phải dày dò họ cho đến chết mới thôi, đòi nợ thì làm cho họ phải chịu thống khổ tương đối, còn phải tốn kém một món phí thuốc thang khá nhiều. Đó là oan trái của họ. Sự việc này rất phiền phức, việc này thuốc thang không thể giải quyết, bác sĩ bó tay hết cách. Phàm hễ bị loại bệnh chứng này, phương pháp trong nhà Phật là hòa giải, tương thông cùng với những linh quỷ này, có thể nói điều kiện với họ, đôi bên hai phía đều được lợi ích, hiện tại gọi là lưỡng lợi, mời họ rời khỏi. Ở trong Phật pháp phần nhiều là tu các công đức, đặc biệt hồi hướng cho họ, đại đa số oan gia trái chủ đều có thể tiếp nhận. Cho nên hòa giải có hiệu quả khả quan. Họ tiếp nhận rồi thì rời khỏi, người bệnh này liền khỏi. Trong lịch sử Trung Quốc, một chứng cứ rõ ràng nhất, đủ để đại biểu cho loại bệnh căn này là quốc sư Ngộ Đạt vào triều nhà Đường. Quốc sư Ngộ Đạt bị mục ghẻ mặt người, gần như phải mất mạng. Ngài được xem là một cao Tăng tu hành có đạo đức, gặp được tôn giả Ca Nặc Ca giúp ngài hòa giải, oan gia trái chủ của ngài bằng lòng, liền rời khỏi, hơn nữa nói rõ, trong đời quá khứ ông đã hãm hại người đó như thế nào, cho nên ông phải bị quả báo này. Phương pháp hòa giải này cũng được ghi chép lại viết thành một quyển Từ Bi Tam Muội Thủy Sám, đây thuộc về hòa giải.

Bệnh căn loại thứ ba là túc nghiệp. Nó không phải là sinh lý, cũng không phải là oan gia trái chủ, mà là do đời quá khứ hoặc giả là đời này tạo tác tội nghiệp cực trọng, chính mình lại không có phước báo lớn. Chính mình nếu như có phước báo lớn, tạo tội nghiệp cực nặng thì tổn phước, làm giảm đi phước báo của bạn. Nếu như phước báo rất to lớn, tuy là tổn mất đi 90%, bạn vẫn còn mười phần phước báo có thể hưởng. Nếu như không có phước báo lớn như vậy thì phiền phức liền đến. Loại bệnh tật này, chúng ta tỉ mỉ mà quan sát, hiện tại gọi là bệnh người già, chứng ngây dại của người già, đó là nghiệp chướng. Người hiện tại không hiểu, cho là khi người đến già thì phải bị loại bệnh này, người già thì phải ngây dại, họ không biết được tình huống bình thường là người già phải khoẻ. Tại vì sao người già thì họ càng cường tráng? Họ kinh nghiệm phong phú, đối với ăn uống, đối với điều hòa tâm lý, họ biết được rất nhiều, hay nói cách khác, họ biết được đạo dưỡng sinh, cho nên càng già càng khoẻ mạnh. Đây là việc rất hợp lý, rất phù hợp với khoa học. Già mà suy, thành thật mà nói, họ ở ngay trong đời sống này, họ không hề tập được cái đạo dưỡng sinh, họ không hề lưu ý, họ chưa học được. Bình thường thì nhất định là càng già càng khoẻ mạnh, càng già càng có trí tuệ, càng già càng có kinh nghiệm. Cho nên trong ngạn ngữ Trung Quốc có nói: “*Nhà có người già chính là nhà có của báu*”, bất cứ nghi nan tạp chứng nào thưa hỏi với họ thì đều có thể hoá giải. Họ có trí tuệ, kinh nghiệm của họ phong phú hơn người trẻ tuổi, trí tuệ cao hơn người tuổi trẻ, cho nên họ là cột trụ cho một gia đình, một đoàn thể nhỏ. Thời trước quốc gia kính lão tôn hiền, già không phải vô dụng, người già có lợi ích rất lớn. Thế nhưng người hiện tại không hiểu, vừa mới có được kinh nghiệm chín muồi liền bị bức nghỉ hưu. Chúng ta xem thấy hiện tại có rất nhiều quốc gia, 50 tuổi về hưu, 55 tuổi về hưu rất nhiều. Những người này trên thực tế vẫn chưa già yếu, có rất nhiều người thể lực vẫn rất cường tráng, kinh nghiệm rất là phong phú, để cho họ nghỉ hưu, không thể vì xã hội, vì chúng sanh phục vụ, thực tế mà nói là tổn thất rất lớn.

Chúng ta hiểu rõ ba loại căn nguyên của bệnh tật rồi, chúng ta liền biết được phải làm thế nào để đối trị.

Về phương diện sinh lý, ăn uống, thì chúng ta phải đặc biệt chú trọng, nhất là vào xã hội trước mắt, thực vật đều mang theo mầm bệnh. Chọn lựa thực vật rất là quan trọng. Khí hậu hiện tại khác thường, nhất là giao thông tiện lợi, thông thường phạm vi đời sống của con người rất rộng. Có rất nhiều người làm ăn buôn bán có công ty ngoài nước, sự nghiệp khắp toàn cầu, thường hay đi tham quan, đi làm việc, mỗi một nơi thời gian khác biệt, khí hậu khác biệt, cho nên đối với ăn mặc quần áo đặc biệt quan trọng. Có thể chú ý đời sống thì có thể giảm ít được phương diện bệnh tật này.

Thứ hai nhất định phải hiểu được là oan gia nên giải không nên kết, quyết định không kết oan thù với người. Vậy thì oán cừu đã kết trong đời quá khứ phải làm thế nào? Nếu như chúng ta tâm chánh, làm chánh, mỗi niệm vì xã hội, vì chúng sanh tạo phước, viễn ly tham-sân-si-mạn, viễn ly danh vọng lợi dưỡng, trong đời quá khứ cho dù là oan gia trái chủ, họ xem thấy tâm hạnh của bạn như vậy, họ sẽ cung kính đối với bạn, họ sẽ không đến báo thù bạn. Vì sao vậy? Bạn là người thiện, bạn là một người vô tư, vô ngã, đại công, vì mọi người. Loại người này chư Phật Bồ Tát, thiên long thiện thần đều bảo hộ, huống hồ chúng ta đem tất cả thiện hạnh công đức của chính mình đã tu đều có thể hồi hướng cho oan gia trái chủ nhiều đời nhiều kiếp trong đời quá khứ của chính mình, họ sẽ không đến gây phiền phức, ngay đến buổi tối đi ngủ một ác mộng cũng không hề có. Thậm chí rất nhiều người thông thường người ta nói những phòng ốc không trong sạch, trong đây có yêu ma quỷ quái, những phòng ốc này người ta không dám ở, bạn ở nơi đó bình an không có việc gì. Không hề có chuyện gì là vì họ tôn kính bạn, không những họ không nhiễu loạn bạn, họ còn bảo hộ bạn. Chính mình phải hiểu được chính mình phải nên làm thế nào.

Loại bệnh tật thứ ba, căn nguyên là do ác nghiệp. Chúng ta biết được rồi thì quyết định không tạo ác nghiệp, quyết định tin tưởng lời giáo huấn của Phật Đà. Phật nói: “*Bồ Tát có một pháp có thể lìa tất cả thế gian khổ*”. Trong tất cả thế gian khổ này bao gồm hết bệnh khổ. Một pháp này là pháp gì? **Phật dạy chúng ta ngày đêm thường niệm thiện pháp, tư duy thiện pháp, quan sát thiện pháp, không để chút nào bất thiện xen tạp**. Quá khứ đời này bạn đã tạo ra tất cả tội nghiệp cực trọng cũng được hoá giải. Chúng ta hiểu được cái đạo lý này, y theo những phương pháp lý luận này mà tu học, khẳng định là có thể rời xa được bệnh tật.

Buổi trưa hôm qua, cư sĩ Hứa Triết đến thăm tôi. Năm nay bà 102 tuổi. Bà tôi nói với tôi, bà muốn phát tâm dạy Yoga. Tôi bảo bà đi gặp hội trưởng Lý, nghe nói hội trưởng Lý cũng đồng ý rồi, cho bà một nơi, bà có thể ở nơi đó dạy học từ thiện. Đồng thời bà nói với tôi, bà còn rất hy vọng thành lập một viện dưỡng lão. Viện dưỡng lão này là hình thức gia đình người già, để người già sinh hoạt ở trong đó, cũng giống như ở trong nhà chính họ vậy, không chỉ ở phương diện đời sống có sự chăm sóc chu đáo, hơn nữa còn cho họ sự ấm áp, đời sống tinh thần. Cách nghĩ này rất hay. Cả đời bà mỗi niệm đều là nghĩ chăm sóc những người nghèo khổ nạn, người già người bệnh. Các vị thử nghĩ xem, bà dùng cái tâm này cả đời làm như vậy là vô uý bố thí, trong vô uý bố thí mang theo có tài bố thí, có pháp bố thí, cho nên quả báo của bà chẳng phải rất rõ ràng hay sao? Khoẻ mạnh sống lâu, bà không già yếu, cả đời bà không bị bệnh, bà không già, tôi thấy thể lực của bà giống như người 40 tuổi vậy. Người ta đã làm ra tấm gương để cho chúng ta xem. Cho dù chúng ta hiện tại, thân tâm hai mặt vẫn còn có những bệnh tật, có cần phải lo lắng hay không? Không cần phải lo. Phải đối trị từ chỗ nào? Phải đối trị từ trên quan niệm, từ trên tâm lý, đây gọi là trị liệu tận gốc, thuốc thang chỉ là phụ, là phụ trợ thôi, nhà Phật nói chánh trợ song tu, sức khoẻ của bạn liền sẽ hồi phục rất nhanh. Chúng ta đích thực có thể từ một thân thể không khoẻ mạnh tu thành thân thể khoẻ mạnh viên mãn, đó gọi là tu hành, đó gọi là học Phật. Giả như ngay đến hiệu quả này cũng không thể nhận được, vậy trong Phật pháp nói quả báo thù thắng hơn có thể đều có vấn đề. Thân tâm khoẻ mạnh, trong Phật pháp quả báo chỉ là bên ngoài không đáng kể, chỉ là việc nhỏ, việc lớn là làm thế nào không đọa ba đường, làm thế nào siêu việt luân hồi, làm thế nào siêu việt mười pháp giới, đây gọi là đại sự nhân duyên. Đại sự nhân duyên có thể thành tựu, cái quả báo nhỏ xíu này thì có đáng gì đâu. Nhất định đạt được rất là thù thắng, khoẻ mạnh sống lâu, tinh thần đầy đủ, phiền não nhẹ, trí tuệ lớn, bạn nhất định có thể xả mình vì người, trên đền bốn ân nặng, dưới cứu khổ ba đường. Đời sống như vậy thì cuộc sống thật có ý nghĩa, liền có giá trị. Đây là chỗ tốt của việc học Phật, chỗ thù thắng của việc học Phật.

Thế nên khi bị bệnh rồi, chúng ta đối với lời răn dạy trong kinh giáo của Phật Đà, chúng ta có thể tin tưởng hay không, có thể tiếp nhận hay không? Ngay chỗ này cũng có thể thấy được tín tâm của chúng ta có phải thật đã tin Phật. Ngay trong lúc giảng giải tôi cũng đã nhiều lần nói qua với các vị, Phật ở trên kinh đại thừa đã nói rất nhiều với chúng ta là “tất cả pháp từ tâm tưởng sanh”. Trên kinh Hoa Nghiêm nói với chúng ta, hư không pháp giới, chúng sanh chư pháp, từ do đâu mà có? “*Duy tâm sở hiện, duy thức sở biến*”. Phật đem căn nguyên nói ra với chúng ta, nếu như chúng ta biết dùng ở ngay trong cuộc sống thường ngày thì làm sao mà không được tự tại chứ. Chúng ta nghĩ xem chúng ta bị bệnh rồi, bệnh cũng là một pháp. Cái pháp này từ đâu mà ra? Căn nguyên của nó là từ tâm tưởng sanh. Chúng ta nói cái nhân của nó, nhân là từ tâm tưởng sanh. Duyên thì lần trước đã nói qua với các vị, là ác nghiệp, oan gia, ăn uống, mặc quần áo trong đời sống thường ngày không chú ý, đó là duyên. Nhân thêm vào duyên thì bệnh trạng này liền xuất hiện, bệnh trạng này là quả. Cho nên người biết trị liệu thì đoạn từ nơi nhân, đó là trị liệu từ căn gốc. Từ trên duyên mà đoạn là từ nơi cành lá mà trị liệu. Phật nói với chúng ta là đều nói đến căn gốc cùng cành lá. Rất nhiều năm về trước, khi tôi cư ngụ ở Hoa Kỳ, có một lần tôi cảm mạo, đi khám bác sĩ. Vị bác này là người Trung Quốc, tôi cùng với ông ấy nói đến những lý luận của Phật pháp, nói cái bệnh này, nói bệnh có phải là do bác sĩ trị hết hay không? Không phải. Người nào có thể trị hết? Là chính mình trị hết, tín tâm của chính mình. Cho nên tôi cùng với bác sĩ nói đến vấn đề này, người bệnh phải có lòng tin đối với bác sĩ, bác sĩ phải có lòng tin đối với bệnh nhân, hai bên phải tin tưởng lẫn nhau thì bệnh này rất dễ hết. Thậm chí cho ra phương thuốc đó là duyên, duyên ở thứ kế. Cách nói này của tôi, vị bác sĩ này sau khi nghe rồi, ông đồng ý. Ông nói tôi nói có đạo lý.

Vậy thì ngày nay chúng ta bị bệnh, có tin tưởng lời giáo huấn của Phật hay không? Nếu như chúng ta không có lòng tin đối với lời giáo huấn Phật, tuy Phật có lòng tin đối với chúng ta, một mặt có lòng tin thì không được, không thể khởi lên tác dụng cảm ứng tương thông. Ngay khi chúng ta bị bệnh, nhất là khi bệnh nặng, liền có nghi vấn rất lớn đối với Phật. Vào lúc này lại nghe theo, bên cạnh một số thân bằng quyến thuộc đến nói với bạn, cái này là đơn phương, cái kia là sai rồi, cái này có thần minh bảo hộ gì đó, thế là tâm của bạn liền loạn, tín tâm của bạn hoàn toàn bị mất hết. Đây là vào thời xưa, ở chỗ này Phật nêu ra mấy thí dụ, đi tìm một số tráp sư, dùng một số tà thuật. Có thể trị được khỏi hay không? Có lúc cũng có thể trị khỏi. Nguyên nhân gì trị hết? Vẫn là tín tâm. Nếu như bạn không có lòng tin đối với tráp sư, tà thuật của họ có cao minh hơn cũng không cách gì giúp được bạn, Do đây có thể biết, trên đại kinh đã nói là “lòng tin là mẹ đẻ công đức”, không chỉ là Phật đạo, y đạo cũng không ngoại lệ, đây là cội gốc của bất kỳ môn đạo nào. Đây là nói thế xuất thế gian pháp, căn nguyên tổng thể chính là một chữ tín, quan trọng nhất phải xây dựng lòng tin lẫn nhau.

“Bốc” là chiêm bốc, bốc vấn. “Giải tấu” là đạo sĩ, đối với thượng đế, người Trung Quốc gọi là Ngọc Hoàng Đại Đế, viết ra một ít sớ văn, đây gọi là tấu bổn, chính là trình lên Ngọc Hoàng Đại Đế, mời Ngọc Hoàng Đại Đế xá tội, giải oan thích kết, hy vọng người bệnh này có thể khỏi. Chiêm bốc, nhà nho có, dùng mai rùa, vào thời xưa dùng cái này để chiêm bốc. Giải tấu là của đạo giáo.

“Cúng tế tà thần”, câu này là nói thần giáo. Dân gian Trung Quốc cúng tế quỷ thần thì rất nhiều. Vào lúc nhỏ khi tôi còn đi học ở Phúc Kiến, Phúc Kiến còn có rất nhiều người cúng tế Tôn Ngộ Không, có miếu Đại Thánh, ngay giữa đại điện của miếu là cúng Tôn Ngộ Không, cũng rất linh, cũng có nhiều cảm ứng. Khi chúng tôi còn nhỏ thường hay chạy chơi chung quanh đó, chúng tôi hiếu kỳ đến đó xem. Nghe nói cũng rất linh nghiệm, tín đồ của họ cũng không ít. Còn có nghe nói Trung Quốc còn có miếu Trư Bát Giới. Đây đều là nhân vật trong Tây Du Ký mà ra. Từ trong Phong Thần mà nói thì rất nhiều, thế nhưng đó là những thứ ở trong tiểu thuyết, người viết tiểu thuyết hoàn toàn là hư cấu, giả tưởng thôi, tại vì sao nhân gian cúng tế nó cũng có được linh nghiệm như vậy? Về sau chúng ta học Phật rồi mới tường tận, chỉ cần có người thờ cúng liền có quỷ thần dựa trên cái thân đó. Trong kinh điển nói cái đạo lý này, chúng ta tỉ mỉ mà nghĩ xem, rất có khả năng, thật có khả năng. Những linh quỷ này đã dựa lên trên thân những hình tượng này. Linh quỷ nếu như trong đời quá khứ họ tu đã có huệ, thì họ rất linh nghiệm, họ tu được có phước thì tín đồ của họ rất nhiều, phước báo của họ rất lớn, cho nên cũng có cảm ứng, cũng có tín đồ. Sau khi chúng ta học Phật rồi mới đem cái đạo lý này hiểu được rõ ràng, hiểu được tường tận. Thông thường những người sùng bái mê tín mù quáng, họ thật là không hiểu, họ thật cho rằng có cái sự việc này. Chúng ta cũng tin tưởng, chúng ta cũng khẳng định, chúng ta có lý luận làm căn cứ.

Thế xuất thế gian tất cả pháp, không luận là động vật, thực vật, thậm chí đến khoáng vật, phải nên biết đều có linh tánh. Cái linh tánh này trong Phật pháp gọi là pháp tánh, ở trên thân của động vật gọi là Phật tánh, ở trong thực vật khoáng vật gọi là pháp tánh. Phật tánh cùng pháp tánh là một tánh, không phải là hai tánh, cho nên trên kinh Hoa Nghiêm mới nói “tình dữ vô tình đồng viên chủng trí”. Tất cả chúng sanh vốn dĩ thành Phật đều từ ở trên đây mà nói. Cái thứ này có, chúng ta cũng tin. Có cần phải cầu họ hay không? Không cần thiết, vì sao vậy? Họ không có giúp gì được cho chúng ta. Cái điểm này nhất định phải nên biết. Chân thật có sự giúp đỡ cho chúng ta, chư Phật Bồ Tát, oai thần hoằng nguyện của ngài đích thực là có thể gia trì cho chúng ta, vấn đề là chúng ta có tin hay không. Nếu như chúng ta có lòng tin, quyết định liền có hiệu quả.

Cho nên người xuất gia ngày xưa, người xuất gia hiện tại thì tôi không biết, chúng ta đọc được ở trong sách xưa ghi chép lại, lúc trước khi người xuất gia bị bệnh thì dùng cách gì để trị liệu? Họ không đi tìm bác sĩ, họ cũng không uống thuốc, phương pháp trị liệu của họ là tu tâm thanh tịnh, nhịn ăn. Có bệnh tật rồi thì đặc biệt chú trọng tu tâm thanh tịnh. Tôi thường nói, chân thành thanh tịnh có thể không bị ô nhiễm. Bởi vì bệnh tật là do sinh lý bị cảm thọ ô nhiễm thì bệnh tật này mới phát sanh ra, cho nên quan trọng nhất là tu tâm thanh tịnh, dùng tâm để thay đổi sinh lý của chúng ta, làm cho chúng ta hồi phục thân thể vật chất này thanh tịnh, hồi phục bình thường. Đây là trị từ nơi nhân, trên duyên thì sao? Nhịn ăn, ngay trong thời gian bị bệnh không ăn bất cứ thứ gì, chỉ uống nước. Nếu như chúng ta có thể làm như vậy, chỉ uống nước đó là duyên, làm cho những thứ dơ bẩn trong thân thể chúng ta thảy đều tẩy rửa sạch sẽ, vậy thì bệnh không còn. Cố gắng dưỡng vài ngày, nguyên khí liền được hồi phục. Phương pháp này tốt, quyết định không có tác dụng phụ. Các vị phải nên biết, uống thuốc và ăn bất cứ thứ gì nó cũng có tác dụng phụ, Phật dạy chúng ta làm việc này hoàn toàn không có tác dụng phụ.

Cho nên bạn đi tìm tráp sư, đoán mạng xem bói, giải tấu cúng tế tà thần, mê tín của nhân gian, “tự cổ hữu chi”, đây chỉ là nêu ra vài thí dụ, những việc mê tín thì quá nhiều nói không hết. Nếu như chúng ta làm như vậy thì thiên thần rời xa. Thiên thần là gì? Là thần hộ pháp. Đồng tu học Phật, không luận bạn ở trên hình thức có thọ quy y hay không, có thọ năm giới, Bồ Tát giới hay không, đó là hình thức. Phật pháp chú trọng thực chất, tuyệt nhiên không trọng hình thức. Chúng ta thật đã quy y rồi, tuy là không có thọ quy y trên hình thức, ta thật đã y theo lời Phật dạy bảo mà làm, buông bỏ vọng tưởng, phân biệt, chấp trước của chính mình, hiện tại thông thường gọi là buông bỏ kiến giải của chính ta, buông bỏ đi cách nhìn cách nghĩ của chính ta, hoàn toàn y theo giáo huấn của Phật, thì con người này đã quy y rồi. Con người này chân thật quy y, xả bỏ tà vọng, đó là quay về, quay đầu; hoàn toàn y theo giáo huấn của Phật, đó là nương tựa, đó là quy y rồi. Bạn nghe nói trên kinh Phật dạy chúng ta không sát sanh, bạn từ trong nội tâm đem cái ý niệm sát đoạn dứt thì bạn đã giữ giới này rồi. Phật dạy chúng ta không trộm cắp, tôi thường nói, chúng ta không có chút ý niệm chiếm tiện nghi của người khác, không có cái ý niệm này, thì bạn đã giữ được giới này rồi. Không tà dâm, thậm chí không dâm, khi tiếp xúc ở trong cảnh giới dục trần, quyết không khởi tà niệm thì cái giới này cũng đã giữ rồi.

Trì một giới có năm vị thần hộ pháp, thọ trì tam quy có 36 vị thần hộ pháp, ngày đêm bảo hộ bạn. Hôm nay bạn không tin, đối với Phật pháp hồ nghi không tin, vậy thì phiền phức này lớn rồi. Những vị thần hộ pháp thần hộ giới này xem thấy tâm của bạn thay đổi thì họ liền rời bỏ. Khi họ vừa rời khỏi thì phiền phức liền đến. Sau khi họ rời khỏi rồi, không được thiện hộ, không có thiện thần bảo hộ bạn nữa thì “yêu mị nhật tấn, ác quỷ đốn môn”, thay vào đó là yêu ma quỷ quái liền đến. Sự việc này là thật, không phải giả. Thân tâm bạn ngày đêm không an, do dự, hoài nghi, không định là bởi vì yêu ma quỷ quái ở xung quanh bạn, thần hộ pháp của bạn đã rời khỏi rồi. Tổn thất của bạn quá lớn, yêu ma quỷ quái, “linh chi suy hao”, thể lực tinh thần của bạn mỗi ngày suy giảm, suy yếu. Hao là gì vậy? Tiền tài của bạn bị lãng phí, không luận là chiêm bốc, hoặc giả mời đạo sĩ giải tấu cho bạn, hoặc giả là thờ cúng quỷ thần đều phải dùng tiền. Tài vật của bạn bị hao tổn, “sở hướng bất giai”. Đó là học Phật tại vì sao không thể đạt được kiết tường như ý, nguyên nhân chính ngay chỗ này. Bạn luôn phải nên biết, chân thật học Phật nhất định đạt được kiết tường như ý.

“Giai ngẫu”, giai chính là hòa hợp, như ý, ý nghĩa là điều hoà, vậy thì bạn học Phật đạt được hoàn toàn tương phản. Bất hòa trong đó quan trọng nhất là ý kiến không hoà, đó là khi bệnh tật thì loại hiện tượng này sẽ bội tăng, tại vì sao vậy? Thân bằng quyến thuộc của bạn mỗi người có ý kiến của mỗi người, mỗi người đều cho rằng ý kiến của họ hay, cuối cùng thì như thế nào vậy? Đem người bệnh trị đến chết. Sự việc như vậy chúng ta đã thấy qua rất nhiều.

Năm xưa khi tôi ở Đài Bắc, tôi chính mắt xem thấy lão pháp sư Đạo An chính là bị tín độ trị đến chết. Ý kiến quá nhiều, người này dùng phương pháp này, người kia thì dùng phương pháp kia, pháp sư Đạo An chính mình không cách gì làm chủ, nghe người ta xếp đặt. Những người đó đều là hảo tâm, đều là hy vọng sức khoẻ lão Hòa Thượng sớm ngày hồi phục, nhưng họ không có thường thức, không có trí tuệ, “đạo thính đồ thuyết”. Lão Hòa Thượng thực tế mà nói là không có bệnh, ông chẳng qua là buổi tối khi ngủ thức dậy không có sức lực, té xuống một cái. Ông nói với tôi, bò đứng dậy, sau khi bò đứng dậy lại té đổ xuống, khi té xuống thì không thể bò dậy được. Phòng tắm là gạch men, buổi tối rất lạnh, bị lạnh một đêm. Nếu như là ở phương bắc, mọi người đều biết, có một thường thức sẽ trị hết cho ông. Người miền nam không biết cái thường thức này, cho rằng bị cảm lạnh rồi thì phải mau dùng mấy cái mền quấn ông lại, lại còn dùng lo sưởi, kết quả khí hàn bị nhốt ở trong không thể thoát ra. Thật là chết không phải do bệnh. Cảm lạnh, phương bắc đều biết, quyết không dùng mền, quyết không được dùng sưởi, dùng cái gì? Phải dùng nước mát tắm, rồi xoa bóp cho ông, làm cho khí lạnh bên trong cơ thể của ông ép trở ra thì không việc gì. Hoàn toàn đã dùng sai phương pháp, nhưng đều là ý tốt. Ý tốt làm cho sư phụ chết. Đây là “học Phật sở hướng bất giai ngẫu”, chính là không chịu nghe theo lời giáo huấn của Phật.

Tốt rồi hôm nay thời gian đã hết. Chúng ta chỉ nói đến chỗ này. A Di Đà Phật!